

Bản án số: 1753/2019/DS-ST

Ngày: 09/10/2019

V/v: Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông **Vũ Ngọc Hoan**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Nguyễn Thị Nhơn**

2. Bà **Bùi Thị Cẩm Vân**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Mỹ Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:* Bà **Đỗ Lê Mỹ Phương** – Kiểm sát viên

Trong các ngày 02 và 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 698/TLST- DS ngày 18 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 290/2019/QĐXXST-DS ngày: 19/08/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 232/2019/QĐST-DS ngày 12/09/2019, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà **Dương Thị Thanh Ng**, sinh năm 1938

Địa chỉ: 14/22 Phan Bội Châu, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyệt:* Bà **Nguyễn Thị Phương H**

Địa chỉ: 312/72 Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền công chứng số 020274 ngày 12/6/2019).

**Bị đơn:**

1. Ông **Trần Việt Th**, sinh năm 1961

Địa chỉ: 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện theo ủy quyền:* bà **Lê Thị Xuân M**

Địa chỉ: 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền công chứng số 11605 ngày 21/6/2019).

2. Bà **Trần Thị Thanh L**, sinh năm 1966

Địa chỉ: 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà **Trần Thị Thanh V**, sinh năm 1965

Địa chỉ: 73/1/3 Tân Sơn Nhì, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

**Phòng công chứng số 6, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Địa chỉ: 47A Nguyễn Văn Đậu, Phường 6, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Quốc Ph**

Địa chỉ: 251/118 Lê Quang Định, Phường 7, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy ủy quyền ngày 06/06/2019).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các biên bản hoà giải và tại phiên tòa, nguyên đơn có người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Phương H trình bày: Bà Dương Thị Thanh Ng có 03 người con là: bà Trần Thị Thanh L, bà Trần Thị Thanh V và ông Trần Việt Th. Vào năm 2017, các con của bà nói muốn giúp bà quản lý nhà, đất tại địa chỉ 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 419320 cấp ngày 13/ 04/2017 để chăm sóc bà và sau này để có chỗ thờ cúng. Tại thời điểm đó, nghe theo lời các con, bà chỉ có ý cho các con quản lý và sử dụng đất chứ không hề có ý định trao quyền định đoạt, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Do không am hiểu pháp luật nên bà đã bị nhầm lẫn khi làm hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí Minh, không đúng theo ý chí của bà. Hiện nay, ông Th yêu cầu bán quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở mà ông Thành là đồng sở hữu theo Giấy chứng nhận CH 419320 cấp ngày 13/04/2017, để chia cho ông Th. Theo bà, việc này là không hợp lý vì theo nguyện vọng của bà thì bà chỉ cho ba người con của bà quản lý và sử dụng chứ không được định đoạt, nhưng do nhầm lẫn nên bà mới ký kết hợp đồng tặng cho ngày 26/05/2017. Đồng thời bà và hai người con khác trong hợp đồng tặng cho này là bà L và bà V cũng đã thừa nhận lúc ký hợp đồng tặng cho là do nhầm lẫn, không am hiểu pháp luật nên mới ký, từ đó mới dẫn đến không đạt được đúng mục đích, nguyện vọng của bà. Cho đến nay, con trai bà là ông Th nhiều lần có ý định muốn bán nhà làm bà cảm thấy bị lừa dối, nhầm lẫn và cần phải vô hiệu hợp đồng tặng cho này. Bà yêu cầu Tòa án tuyên hủy hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí Minh.

*Theo bản tự khai, các biên bản hòa giải tại Tòa án của bị đơn trình bày:*

Ông **Trần Việt Th** có người đại diện hợp pháp là bà **Lê Thị Xuân M** trình bày: Nguồn gốc căn nhà tại địa chỉ 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh là: năm 2012 con gái ông là Trần Thị Thanh T đứng tên mua đấu giá có hợp đồng mua bán tài sản ngày 07/8/2012 do Công ty cổ phần bán đấu giá Lam Sơn bán, và vợ ông là bà Lê Thị Xuân M đã nộp vào tài khoản 800.000.000 đồng khởi điểm

để mua. Bà Dương Thị Thanh Ng đã bán 2 căn nhà với tổng số tiền là 2.200.000.000 đồng nhằm đóng vào để mua căn nhà đầu giá. Cha ông là ông Trần Văn X (đã chết năm 1989), khi còn sống ông có để lại 2 căn nhà là 300 Bạch Đằng, Phường 14, Quận Bình Thạnh và 451/5 Bạch Đằng, Phường 2, quận Bình Thạnh. Khi làm giấy tờ bán căn nhà trên, phần thừa kế cha để lại cho ông, ông cũng đã ký tên lại cho bà Ng để gom tiền mua nhà 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh với niềm tin tưởng lời hứa của bà Ng sẽ cho ông đồng sở hữu căn nhà trên. Sau đó, từ 2 căn nhà mua đầu giá là 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh và 125/16/17 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh vợ ông đã chạy vay làm thủ tục hợp thức hóa, tìm người mua, đăng báo để bán căn 125/16/17 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh. Từ phần tiền này và đóng góp thêm của vợ chồng ông đã xây dựng nên căn nhà còn lại mà hiện tại là căn nhà 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh. Trong thời gian này, bà Nguyệt có hứa khi hoàn tất thủ tục giấy tờ căn nhà 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh sẽ cho ông đứng tên chung đồng sở hữu tài sản này vì vợ chồng ông đã hợp tác cùng bà Nguyệt mua bán và bỏ tiền bạc và công sức tạo dựng. Vào ngày ra Phòng Công Chứng số 6, bà Ng rất minh mẫn và sáng suốt, vui vẻ ký tên cho các con đồng sở hữu. Nhưng thời gian sau này, bà Ng đã thay đổi từ những lời ngon ngọt của 2 cô con gái Trần Thị Thanh L và Trần Thị Thanh V, bà đã yêu cầu ông trả lại phần tặng cho mà bà đã ký cho ông đồng sở hữu. Nhằm để sau này khi bà trăm tuổi già bà sẽ cho lại 2 cô con gái căn nhà trên. Vào tháng 4/2019, bà Dương Thị Thanh Ng và 2 cô Trần Thị Thanh L và Trần Thị Thanh V đưa Công Chứng Viên đến nhà yêu cầu ông ký trả lại phần đồng sở hữu cho bà Dương Thị Thanh Ng, ông không đồng ý.

*Bà Trần Thị Thanh V và Trần Thị Thanh n trình bày:* Vào khoảng thời gian năm 2017, mẹ của các bà là bà Nguyệt có làm hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí Minh, các con là các bà và ông Th. Tại thời điểm đó, bà Nguyệt muốn giao lại nhà và đất tọa lạc tại địa chỉ tại 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 419320 cấp ngày 13/04/2017 cho các con quản lý. Sau khi nghe phía công chứng đọc hợp đồng tặng cho trên, các bà nghĩ là chỉ được quyền quản lý và sử dụng nhà và đất nêu trên. Đến thời điểm hiện tại, ông Th nhiều lần yêu cầu bán căn nhà mà ông Th là đồng sở hữu theo Giấy chứng nhận CH 419320 cấp ngày 13/04 2017 để chia cho ông Thành thì bà Ng mới biết là hợp đồng tặng cho trên bị nhầm lẫn là chỉ trao quyền quản lý và sử dụng chứ không phải là quyền định đoạt. Do đó, các bà thấy việc bà Ng ký hợp đồng tặng cho đó là có sự nhầm lẫn, không đúng với ý chí, mục đích của bà Ng. Do đó đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, hủy Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) thửa đất số 24, tờ bản đồ số 3; Địa chỉ: 125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Theo bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí minh - người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Quốc Ph trình bày:*

Ngày 26 tháng 05 năm 2017, Công chứng viên Phòng công chứng Số 6 có chứng nhận Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần), số công chứng 12698 giữa bên tặng cho là bà Dương Thị Thanh Ng, bên nhận tặng cho là ông Trần Việt Th, bà Trần Thị Thanh L, bà Trần Thị Thanh V, căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 00165 do Sở Tài Nguyên Môi Trường Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 tháng 04 năm 2017. Việc công chứng hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) của Công chứng viên Phòng Công chứng Số 6 đã thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Sau khi kiểm tra đầy đủ giấy tờ trong hồ sơ yêu cầu công chứng do bà Dương Thị Thanh Ng nộp, xác định nội dung, ý định giao kết hợp đồng, giao dịch là xác thực, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội, Công chứng viên tiến hành soạn thảo hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần). Bà Dương Thị Thanh Ng đã đọc lại toàn bộ dự thảo hợp đồng và nghe Công chứng viên giải thích rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, ý nghĩa, hậu quả pháp lý của việc tặng cho một phần nhà và quyền sử dụng đất. Bà đã hiểu rõ nội dung hợp đồng và ký vào từng trang của hợp đồng trước mặt Công chứng viên. Tại trang số 4 của hợp đồng, trước khi ký, ghi họ tên đầy đủ, điểm chỉ, bà Nguyễn Thị Thanh Ng có ghi “tôi đã đọc và đồng ý”. Tại thời điểm công chứng, bà Nguyễn Thị Thanh Ng hoàn toàn minh mẫn, có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật, không bị nhầm lẫn, không có dấu hiệu bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép. Do vậy Phòng công chứng Số 6 đã tiến hành ký công chứng hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) nêu trên. Phòng công chứng Số 6 khẳng định việc công chứng hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) nêu trên là hoàn toàn đúng với trình tự, thủ tục theo qui định của pháp luật hiện hành.

**Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu:**

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn vì nguyên đơn không đưa ra được chứng cứ chứng minh rằng có sự nhầm lẫn hay bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép trong quá trình giao kết hợp đồng.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn bà Nguyệt không phải chịu án phí sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ khoản 11 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đây là tranh chấp liên quan đến yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về thủ tục tố tụng:

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan - Phòng công chứng Số 6 Thành phố Hồ Chí Minh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà không có mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 277, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

### 3. Về nội dung:

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu hủy Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở số công chứng 12698 ngày 26/5/2017 tại Phòng công chứng Số 6 Thành phố Hồ Chí Minh; Hội đồng xét xử nhận định:

Về thẩm quyền công chứng: Hợp đồng tặng cho một phần quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở ngày 26/5/2017 được công chứng viên Nguyễn Quốc Ph – là Công chứng viên của Phòng công chứng Số 6 công chứng là đúng thẩm quyền.

Về nội dung và năng lực hành vi của người giao kết hợp đồng: Tại thời điểm giao kết hợp đồng các đương sự có đầy đủ năng lực, các đương sự không bị Tòa án có thẩm quyền tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự. Từ những chứng cứ trên cho thấy Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở số công chứng 12698, ngày 26/5/2017 tại Phòng công chứng Số 6, Thành phố Hồ Chí Minh là đúng về hình thức, nội dung và năng lực hành vi giao kết hợp đồng.

Nguyên đơn bà Nguyệt cho rằng, việc bà ký Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí Minh là do bị nhầm lẫn, không am hiểu pháp luật; Ý chí của bà chỉ muốn cho 03 người con là bà Trần Thị Thanh L, bà Trần Thị Thanh V và ông Trần Việt Th quyền về quản lý và sử dụng đất chứ không hề có ý định trao quyền định đoạt, chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Hai người con của bà Ng là bà Trần Thị Thanh L, bà Trần Thị Thanh V cũng nhất trí với lời trình bày của nguyên đơn là có sự nhầm lẫn do thiếu hiểu biết trong việc ký Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng Số 6 Thành phố Hồ Chí Minh và cùng đồng ý hủy hợp đồng. Tuy nhiên yêu cầu của nguyên đơn không được bị đơn là ông Trần Việt Th đồng ý.

Xét thấy, Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) thửa đất số 24, tờ bản đồ số 3; Địa chỉ số 125/16/19 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh được ký kết giữa bên tặng cho là bà Dương Thị Thanh Nguyệt, bên nhận tặng cho là ông Trần Việt Th, bà Trần Thị Thanh L, bà Trần Thị Thanh V tại Phòng công chứng Số 6 Thành phố Hồ Chí Minh, số công chứng là 12698 ngày 26/05/2017. Tại mỗi trang của Hợp đồng đều có chữ ký xác nhận của cả 04 ông, bà; Phía nguyên đơn bà Dương Thị Thanh Ng đã ghi rõ trong hợp đồng là “Tôi đã đọc và đồng ý” và ký tên, lăn tay vào Hợp đồng tặng cho này.

Phía nguyên đơn bà Dương Thị Thanh Ng cho rằng có sự nhầm lẫn do thiếu hiểu biết trong việc ký Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất số 12698 ngày 26/05/2017 tại Phòng công chứng số 6, Thành phố Hồ Chí Minh dẫn đến không phù hợp với ý chí và nguyện vọng mà bà muốn nên đề nghị được hủy hợp đồng này nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh rằng có sự nhầm lẫn hay bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép trong quá trình giao kết hợp. Chính bà Ng đã ký tên vào từng trang của Hợp đồng và đã xác nhận nội dung đã đọc và đồng ý hợp đồng. Nhà đất số

125/16/19 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã được cập nhật biến động ngày 28/7/2017 sang tên những người đồng sở hữu là bà Dương Thị Thanh Ng, ông Trần Việt Th, bà Trần Thị Thanh L và bà Trần Thị Th V. Quá trình cập nhật biến động, các đương sự cũng không có ý kiến gì khác, thể hiện ý chí đồng ý với nội dung của hợp đồng công chứng. Do vậy, việc nguyên đơn bà Ng yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần) số công chứng 12698 ngày 26/5/2017 tại Phòng công chứng Số 6 Thành phố Hồ Chí Minh là không có căn cứ.

Về án phí: Nguyên đơn bà Ng không phải chịu án phí sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 5, khoản 11 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 5, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43, Điều 44, Điều 45, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49 và Điều 55 Luật Công chứng năm 2014;

Căn cứ vào Điều 117, Điều 119, Điều 126, Điều 127, Điều 385, Điều 457, Điều 459 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Dương Thị Thanh Ng về việc yêu cầu tuyên bố hủy hợp đồng công chứng “Hợp đồng tặng cho nhà ở và quyền sử dụng đất ở (một phần)”, số công chứng 12698 ngày 26/5/2017 tại Phòng công chứng số 6 Thành phố Hồ Chí Minh vô hiệu do bị nhầm lẫn.

2. Về án phí: Bà Dương Thị Thanh Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng cho bà Dương Thị Thanh Ng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí đã nộp số: AA/2018/0020733, ngày 18/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tòa án tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Thành phố.Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Ngọc Hoan**